

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐL
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47 /2024/HSST

Ngày: 06/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Đỗ Thị Thu Hương

+ Ông Nguyễn Mạnh Thường

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tài - Thư ký Toà án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Nguyễn Thanh PH**, tên gọi khác: không. Sinh ngày: 24/9/1989, tại: Bà Rịa - Vũng Tàu. HKTT: A39 đường 30/4, phường A, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu. Chỗ ở hiện nay: A39 đường 30/4, phường A, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Công giáo. Học vấn: A/A. Nghề nghiệp: Lễ tân. Con ông: Đào Bá T, sinh năm: 1968. Con bà: Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1971. Cùng trú tại A39 đường 30/4, phường A, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu. Gia đình có 02 anh em ruột, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1994. Vợ: Nguyễn Thị Như H, sinh năm: 1988 (đã ly hôn). Con: Đào Minh Đ, sinh năm: 2014, hiện đang sống cùng mẹ tại Quận Tân B, thành phố Hồ Chí M.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị bắt ngày 31/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Côn an thành phố ĐL. Có mặt.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm: 1990, trú tại: 70 Tô Hiến Thành, Phường 3, ĐL, Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Nguyễn Thanh PH và chị Nguyễn Thị Mỹ H có quan hệ tình cảm, trong khoảng thời gian từ tháng 03/2021 đến tháng 03/2023, Phi và chị H đã chụp ảnh, quay video và lưu giữ các hình ảnh nhạy cảm giữa hai người trong điện thoại di động. Sau đó, do nảy sinh nhiều mâu thuẫn nên cả hai đã chia tay. Đến đầu tháng 10/2023, do cần tiền tiêu xài, Phi nảy sinh ý định sử dụng các hình ảnh, video nhạy cảm của chị H đã lưu giữ trước đó để nhấn tin, ép buộc chị H phải đưa tiền cho Phi tiêu xài.

Thực hiện ý định trên, trong các ngày 10/10/2023 và ngày 30/10/2023, Đào Nguyễn Thanh PH đã 02 lần cưỡng đoạt tài sản của chị H, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào sáng ngày 10/10/2023, Phi sử dụng tài khoản Zalo tên “Phi Đào Nguyễn”, số điện thoại 0766095529 nhấn tin vào tài khoản Zalo tên “Mỹ H”, số điện thoại 0888695535 của chị H, Phi đe dọa chị H phải đưa cho Phi mượn số tiền 5.000.000 đồng, nếu không Phi sẽ công khai mối quan hệ với chị H cùng với những hình ảnh, video nhạy cảm của chị H cho bạn bè và người thân của chị H biết. Do lo sợ Phi sẽ thực hiện những hành vi trên làm ảnh hưởng đến đời sống và công việc của mình nên vào lúc 16 giờ 43 phút, ngày 10/10/2023, chị H sử dụng tài khoản ngân hàng MB, số tài khoản 9898199088888 mang tên NGUYEN THI MY HIEN chuyển khoản số tiền 5.000.000 đồng vào số tài khoản 0531002151871, ngân hàng Vietcombank do Đào Nguyễn Thanh PH đứng tên. Sau khi nhận được tiền, Phi không liên lạc với chị H nữa, số tiền 5.000.000 đồng chiếm đoạt được từ chị H, Phi đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: với thủ đoạn tương tự, từ ngày 29/10/2023 đến ngày 30/10/2023, Phi tiếp tục sử dụng tài khoản Zalo nhấn tin yêu cầu chị H đưa thêm cho Phi số tiền 10.000.000 đồng, nếu không Phi có chết cũng lôi chị H chết cùng. Do lo sợ sẽ tiếp tục bị Phi tống tiền nên chị H đồng ý đưa 10.000.000 đồng cho Phi và hẹn gặp Phi ở quán cà phê Sóc Chuột tại địa chỉ số 42 Tô Hiến Thành, Phường 3, Đl giao tiền và để chị H trực tiếp xóa hết hình ảnh video liên quan trong điện thoại của Phi thì Phi đồng ý. Đến 18 giờ, ngày 30/10/2023, tại quán cà phê Sóc Chuột, Phi yêu cầu chị H phải chuyển khoản 10.000.000 đồng cho Phi trước, sau đó Phi mới đưa điện thoại của mình cho chị H xóa, rồi Phi đứng dậy bỏ đi. Ngay sau đó, cơ quan Công an đến mời Phi về trụ sở làm việc, tại cơ quan Công an, Đào Nguyễn Thanh PH đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tang vật thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng đồng, đã qua sử dụng.

Người bị hại: Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm: 1990, trú tại: 70 Tô Hiến Thành, Phường 3, Đl, Lâm Đồng, chị H yêu cầu được bồi thường số tiền 5.000.000 đồng.

Cáo trạng số: 75/CT – VKSĐL - LĐ, ngày 25/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà đã truy tố bị cáo Đào Nguyễn Thanh PH về tội: “ Cường đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo không khiêu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị tuyên bố: bị cáo Đào Nguyễn Thanh PH phạm tội “ Cường đoạt tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Đào Nguyễn Thanh PH từ 36 (ba mươi sáu) tháng đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 5.000.000đồng, bị cáo đồng ý nên chấp nhận.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng đồng, đã qua sử dụng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo ăn năn hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiêu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo và chị H có quan hệ tình cảm nên đã chụp ảnh, quay video và lưu giữ các hình ảnh nhạy cảm giữa hai người trong điện thoại di động. Sau khi chia tay, bị cáo đã dùng vi deo mà chị H quay cảnh nhạy cảm gửi cho bị cáo trước đó để tống tiền chị H. Thực hiện ý định trên, trong các ngày 10/10/2023 và ngày 30/10/2023, bị cáo đã 02 lần cưỡng đoạt tài sản của chị H bằng hình thức dùng tài khoản Zalo của bị cáo nhấn vào tài khoản Zalo của chị H với nội dung mượn tiền, nếu không cho mượn thì bị cáo sẽ đưa các hình ảnh, vi deo nhạy cảm cho bạn bè, người thân của chị H. Do lo sợ Phi sẽ thực hiện những hành vi trên làm ảnh hưởng đến đời sống và công việc của mình nên vào lúc 16 giờ 43 phút, ngày 10/10/2023 chị H chuyển khoản số tiền 5.000.000 đồng vào số tài khoản 0531002151871, ngân hàng Vietcombank do bị cáo đứng tên. Ngày 29/10/2023 đến ngày 30/10/2023, bị cáo tiếp tục yêu cầu chị H đưa tiền, chị H đồng ý và hẹn bị cáo ra quán cà phê Sóc Chuột tại địa chỉ số 42 Tô Hiến Thành, Phường 3, ĐL giao tiền. Chị H báo công an và sau đó, cơ

quan Công an đến mời Phi về trụ sở làm việc, tại cơ quan Công an, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Đào Nguyễn Thanh PH đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đl truy tố bị cáo khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét thấy bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết việc đe dọa người khác để chiếm đoạt tài sản là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để có tiền tiêu xài, bị cáo bất chấp đe dọa chị H nhằm chiếm đoạt tiền của chị H. Hành vi phạm tội của bị cáo là xem thường pháp luật, cần xử nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội nhiều lần nên áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 5.000.000đ, bị cáo đồng ý nên chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng đồng, đã qua sử dụng. Đối với điện thoại này, bị cáo dùng để nhắn tin, đe dọa chị H, đây là công cụ phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố:

Bị cáo Đào Nguyễn Thanh PH phạm tội “ Cưỡng đoạt tài sản ”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào Nguyễn Thanh PH 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “ Cưỡng đoạt tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 31/10/2023.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Buộc Bị cáo Đào Nguyễn Thanh PH có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Thị Mỹ H số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng đồng, đã qua sử dụng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT- CATP ĐL và chi cục Thi hành án TP ĐL, ngày 26/01/2024).

[4] Về án phí: : Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/A/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đào Nguyễn Thanh PH phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự. /.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố ĐL;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an thành phố ĐL;
- Chi cục Thi hành án thành phố ĐL;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi thi hành án phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Diệu Nga